ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

PHẠM THỊ LAN*

Thúc đẩy tiến bộ khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo là chủ trương xuyên suốt, nhất quán của Đảng trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Đặc biệt, kể từ sau công cuộc Đổi mới năm 1986, đây đã trở thành một động lực nội sinh và yêu cầu khách quan, góp phần quan trọng vào sự phát triển toàn diện của đất nước trên nhiều lĩnh vực. Bài viết tập trung phân tích những quan điểm nền tảng của Đảng trong lĩnh vực này; đánh giá tình hình triển khai trong thực tiễn; từ đó, đề xuất một số giải pháp nhằm hiện thực hóa các định hướng được nêu trong Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về tạo đột phá trong phát triển khoa học - công nghệ, thúc đẩy sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Từ khóa: *Khoa học - công nghệ; đổi mới sáng tạo; đẩy mạnh Nghị quyết số 57-NQ/TW; kỷ nguyên mới.*

Promoting scientific and technological advancement and innovation has been a consistent and overarching policy of the Communist Party of Vietnam throughout the country's revolutionary leadership. Particularly since the Doi Moi (Renovation) reform 1986, this has become an endogenous driving force and an objective necessity, significantly contributing to the comprehensive development of the nation across various sectors. This article focuses on analyzing the Party's fundamental viewpoints in this field, assessing the practical implementation to date, and, on that basis, proposing several solutions to realize the orientations outlined in Resolution No. 57-NQ/TW dated December 22, 2024, of the Politburo on breakthroughs in the development of science and technology, promotion of innovation, and national digital transformation.

Keywords: *Science and technology; innovation; Resolution No. 57-NQ/TW; new era.*

NGÀY NHẬN: 20/12/2024 NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 19/3/2025 NGÀY DUYỆT: 16/4/2025

DOI: https://doi.org/10.59394/qlnn.351.2025.1138

1. Đặt vấn đề

Đất nước đang đứng trước ngưỡng cửa của kỷ nguyên mới - kỷ nguyên văn minh, giàu mạnh, thịnh vượng, vươn mình của dân tộc Việt Nam. Vì vậy, để đạt được những mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng xác định, với những dấu mốc quan trọng 100 năm thành lập Đảng, nước ta trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao và 100 năm thành lập nước

* *TS, Trường Đại học Công nghiệp TP. Hồ Chí Minh*

là nước phát triển, thu nhập cao; việc đẩy mạnh phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo được coi là một trong những đột phá chiến lược để tăng tốc, bứt phá thực hiện hiệu quả các nội dung của từng lĩnh vực, hoạt động cụ thể, đưa đất nước chuyển mình sang một trạng thái phát triển mới. Nghị quyết số 57-NQ/TW khẳng định: "Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới"[1].

2. Khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo là động lực để thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển

C.Mác đã khẳng định một luận điểm nổi tiếng mang tầm kinh điển: "Sự phát triển của tư bản cố định là chỉ số cho thấy tri thức xã hội phổ biến đã chuyển hóa đến mức độ nào đó thành lực lượng sản xuất trực tiếp"[2].

Thực tiễn vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng của khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo đối với quá trình đổi mới đất nước, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, mở cửa, hội nhập quốc tế đã được Đảng khẳng định: "Phát triển và ứng dụng khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu, là một trong những động lực quan trọng nhất để phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc; là một nội dung cần được ưu tiên tập trung đầu tư trước một bước trong các hoạt động của các ngành, các cấp"[3]. Điều 62 *Hiến pháp* năm 2013 nêu rõ: "Phát triển khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu, giữ vai trò then chốt trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước".

Các văn kiện của Đảng nhiều nhiệm kỳ luôn nhấn mạnh và khẳng định rõ vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng của phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, trong đó đã tạo ra năng suất, chất lượng sản phẩm cao, nâng cao khả năng cạnh tranh của nền kinh tế trên trường quốc tế, xây dựng nên thương hiệu, uy tín của kinh tế Việt Nam với những tập đoàn kinh tế hàng đầu thế giới; góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trong ứng dụng, sử dụng khoa học - công nghệ tiên tiến, hiện đại trong từng lĩnh vực, hoạt động cụ thể; là cơ sở, tiền đề Đảng, Nhà nước hoạch định quan điểm, đường lối, cơ chế, chính sách, pháp luật gắn kết phát triển khoa học - công nghệ với kinh tế tri thức trong kỷ nguyên mới; giải quyết tốt mối quan hệ giữa phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường, giảm thiểu những tác hại do biến đổi khí hậu, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội; đồng thời, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Nhờ phát triển mạnh mẽ khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo nền kinh tế nước ta đạt được nhiều kết quả quan trọng, đặc biệt là thực hiện chuyển giao khoa học - công nghệ, những máy móc lỗi thời, lạc hậu, tuổi thọ thấp đã được thay thế bằng máy móc công nghệ hiện đại, đồng bộ, thống nhất. Cơ sở hạ tầng (trung tâm, nhà máy, xí nghiệp, viện nghiên cứu khoa học - công nghệ) được mở rộng, đầu tư để xây dựng làm mới với quy mô, tính chất, phạm vi hoạt động cao, chất lượng tốt, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra của từng lĩnh vực, ngành nghề cụ thể. Đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học, nguồn nhân lực chất lượng cao hoạt động trong lĩnh vực khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo ngày càng đông, có chất lượng cao; nhiều

người đã trở thành chuyên gia đầu ngành trong nghiên cứu, sáng chế kỹ thuật để nâng cao chất lượng sản phẩm, đem lại hiệu quả kinh tế cao, thích ứng với yêu cầu của thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước.

Nhiều cơ chế, chính sách hợp lý, hiệu quả để phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo được ban hành và triển khai đã khuyến khích, tạo môi trường thuận lợi để các nhà khoa học nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo phục vụ cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Phát biểu tại Hội nghị gặp mặt đại biểu trí thức, nhà khoa học toàn quốc, Tổng Bí thư Tô Lâm đã khẳng định: "Thành quả cách mạng, đặc biệt là thành tựu vĩ đại của đất nước đạt được sau gần 40 năm đổi mới có đóng góp đặc biệt quan trọng của đội ngũ trí thức, nhà khoa học. Từ việc tham mưu mở đường cho việc đổi mới tư duy… đề xuất ý tưởng, phản biện xã hội, tổ chức thực thi, sáng tạo, tạo ra các ý tưởng, sáng chế, sản phẩm góp phần đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, đã để lại dấu ấn đậm nét về cống hiến, đóng góp của đội ngũ trí thức, nhà khoa học"[4].

Hợp tác quốc tế và khu vực về phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo được đẩy mạnh, để lại nhiều dấu ấn, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, giải quyết tốt các vấn đề về chống biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường. Nhiều chương trình, dự án, kế hoạch hợp tác giữa các trường đại học, trung tâm nghiên cứu khoa học - công nghệ của Việt Nam với Nhật Bản, Hàn Quốc, Hoa Kỳ, Anh về đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, phát triển ngành công nghiệp bán dẫn, sản xuất linh kiện ô tô, chuyển giao, lắp ráp công nghệ giữa các công ty, tập đoàn kinh tế… được triển khai mạnh mẽ, quyết liệt.

Phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo đã tác động sâu sắc, toàn diện đến các lĩnh vực, ngành nghề, góp phần quan trọng vào nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm. Trong năm 2023, khoa học - công nghệ đã góp phần thúc đẩy hàng hóa nông sản đạt trên 53 tỷ USD/năm; thặng dư thương mại của ngành đạt hơn 11 tỷ USD, chiếm 42,5% xuất siêu của cả nước, trong đó có 6 sản phẩm nông nghiệp có giá trị xuất khẩu đạt 3 tỷ USD. Tỷ trọng giá trị xuất khẩu sản phẩm công nghệ cao đạt gần 50% tổng giá trị hàng hóa xuất khẩu. Hệ sinh thái khởi nghiệp quốc gia đứng thứ 58 thế giới. Thành phố Hà Nội lọt top 20 thành phố khởi nghiệp sáng tạo toàn cầu. Đầu tư cho khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo có nhiều khởi sắc với các nước khu vực ASEAN (với 56 dự án, tổng số vốn đầu tư gần 500 triệu USD). Đầu tư ngân sách cho phát triển khoa học - công nghệ năm 2023 với 12.091 tỷ đồng (trong đó cấp trung ương 8.800 tỷ đồng; địa phương 3.291 tỷ đồng)[5]. Đặc biệt, trong năm 2024, nền kinh tế nước ta có bước phát triển vượt bậc, nhiều lĩnh vực, ngành có đóng góp tích cực vào thành tựu chung của đất nước, trong đó có khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo. Giá trị thương hiệu quốc gia năm 2024 đạt 507 tỷ USD, xếp thứ 32/193, tăng 1 bậc so với năm 2023[6].

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo còn có những hạn chế nhất định: nhận thức, trách nhiệm của một số cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương về vai trò của phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo chưa sâu sắc; chưa cụ thể hóa một cách linh hoạt, sáng tạo quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo vào từng lĩnh vực, hoạt động cụ thể; năng

lực, trình độ tiếp cận, sử dụng công nghệ tiên tiến hiện đại vào sản xuất - kinh doanh còn thấp, nhiều mặt hàng chưa đáp ứng được nhu cầu của thị trường nước ngoài, tính cạnh tranh chưa cao; đầu tư cho phát triển khoa học - công nghệ, thực hiện đổi mới sáng tạo ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thỏa đáng. Nghị quyết số 57-NQ/TW đánh giá: "tốc độ và sự bứt phá về phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia còn chậm; quy mô, trình độ, tiềm lực khoa học và công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia còn khoảng cách xa so với các nhóm nước phát triển... Nguồn chất lượng cao còn thiếu, hạ tầng chưa đồng bộ, nhất là hạ tầng số còn nhiều hạn chế; an ninh, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu còn nhiều thách thức".

3. Một số biện pháp đẩy mạnh phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo

Một là, quán triệt và nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể, lực lượng về tầm quan trọng việc phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo.

Các chủ thể, lực lượng bao gồm (cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương) quán triệt và nhận thức sâu sắc, đầy đủ tầm quan trọng của việc đẩy mạnh phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo nhằm mục đích phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện tốt hơn các chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường, nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm trên trường quốc tế, đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới. Cán bộ, đảng viên, công chức, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương đề cao tinh thần, trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện những quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo. Xây dựng chương trình, kế hoạch hành động phát triển khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo linh hoạt, sáng tạo với đặc điểm tình hình, yêu cầu, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương. Cán bộ, đảng viên, đặc biệt là người đứng đầu thay đổi tư duy nhận thức, hành động trong quản lý, điều hành, giải quyết công việc theo hướng tiếp cận khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo; ứng dụng mạnh mẽ tiến bộ khoa học - công nghệ vào công việc, sản xuất - kinh doanh. Cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo một cách mạnh mẽ, quyết liệt; qua đó, xây dựng tinh thần đoàn kết, thống nhất về nhận thức, hành động trong toàn hệ thống chính trị, người dân và doanh nghiệp. Nghị quyết số 57-NQ/TW chỉ rõ trách nhiệm, chủ động triển khai thực hiện, có chương trình tuyên truyền, giáo dục hiệu quả để nâng cao nhận thức quyết tâm phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, thực hiện chuyển đổi số trong cả hệ thống chính trị, người dân và doanh nghiệp, tạo niềm tin, khí thế mới trong xã hội.

Hai là, tiếp tục hoàn thiện thể chế pháp luật về phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo.

Đẩy mạnh phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo: "Khẩn trương sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện đồng bộ các quy định về khoa học - công nghệ, đầu tư công, mua sắm công, ngân sách nhà nước, tài sản công, sở hữu trí tuệ, thuế... để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản, giải phóng các nguồn lực, khuyến khích phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia, phát triển nguồn nhân lực"[7]. Theo đó, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương cần lãnh đạo, chỉ đạo các bộ phận, lực lượng tiến hành rà soát, đánh giá các văn bản có liên quan đến phát triển khoa học -

công nghệ, đổi mới sáng tạo còn phù hợp không; nếu không còn phù hợp cần thay thế ban hành văn bản mới phù hợp với xu thế phát triển của xã hội và thế giới. Các văn bản ban hành dễ thực hiện, đi vào thực tiễn cuộc sống, không cản trở, gây khó khăn cho cán bộ, đảng viên, công chức, người dân và doanh nghiệp.

Nâng cao năng lực, phẩm chất của đội ngũ cán bộ, công chức trong tham mưu, góp ý xây dựng, ban hành văn bản về phát triển khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo; phát huy tinh thần "7 dám" của nhà khoa học, người dân, doanh nghiệp trong đổi mới sáng tạo, nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất - kinh doanh, phòng, chống thiên tai, bảo vệ môi trường. Tạo bầu không khí dân chủ, cởi mở trong nghiên cứu khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo cho cán bộ, đảng viên, người dân và doanh nghiệp. Có cơ chế quản lý, giám sát, thanh tra việc nghiên cứu khoa học của các cơ quan, chức năng, ban, ngành các cấp một cách phù hợp, kịp thời và hiệu quả. Các sản phẩm nghiên cứu khoa học, đặc biệt là khoa học kỹ thuật cần được ứng dụng vào thực tiễn cuộc sống, đem lại những kết quả tích cực cho người dân và doanh nghiệp.

Ba là, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân tài phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo.

Khoa học - công nghệ tiên tiến, hiện đại, đổi mới sáng tạo cần có nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân tài tương ứng để bảo đảm cho sự phát triển hài hòa, hợp lý, tạo ra những sản phẩm chất lượng cao, có khả năng cạnh tranh cao trên thị trường. Nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân tài sẽ góp phần quan trọng vào việc sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích sản phẩm khoa học - công nghệ, tạo ra những dấu ấn, bước đột phá mới trong nghiên cứu khoa học, tiếp nhận, chuyển giao khoa học - công nghệ đúng hướng, phù hợp với đặc điểm tình hình, yêu cầu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở mỗi khu vực, địa bàn đặt ra. Nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân tài giỏi sẽ đưa ra được những dự báo tương lai, khả năng phát triển của khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo của con người đem lại sự thay đổi, hiệu quả kinh tế cao trong phát triển kinh tế - xã hội; đặc biệt, đem lại những điều kiện thuận lợi cho Nhân dân nâng cao chất lượng cuộc sống.

Với tinh thần "Tăng cường đầu tư, đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, bảo đảm nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia"[8], cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương lựa chọn những người đang công tác trong hệ thống chính trị có khả năng nghiên cứu khoa học, tâm huyết, trách nhiệm, thông minh, sáng tạo trong ứng dụng khoa học - công nghệ vào giải quyết công việc nhanh, hiệu quả cho cơ quan, đơn vị, địa phương; tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp ra trường giỏi về chuyên môn kỹ thuật, có đam mê trong lĩnh vực khoa học - công nghệ; bố trí, sắp xếp những cán bộ, đảng viên hoạt động trong lĩnh vực khoa học - công nghệ trong hệ thống chính trị đúng năng lực, sở trường, thế mạnh; quan tâm, tạo điều kiện giúp đỡ về mọi mặt để nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân tài giỏi trong hệ thống chính trị phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo. Tăng cường giáo dục, bồi dưỡng nhà khoa học, nguồn nhân lực chất lượng cao và nhân tài trong hệ thống chính trị về phẩm chất đạo đức, lối sống; tinh thần tự tin, tự chủ, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc trong kỷ nguyên mới; có khát vọng vươn lên làm chủ khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo để bứt phá, tăng tốc đem lại những cơ hội, thời cơ, vận hội mới cho đất nước.

Bốn là, tổng kết, đánh giá việc phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hệ thống chính trị và doanh nghiệp.

Qua tổng kết, đánh giá, rút ra những bài học kinh nghiệm, định hướng những mục tiêu, nhiệm vụ phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hệ thống chính trị và doanh nghiệp thời gian tới được tốt hơn. Tổng kết, đánh giá cần chính xác, khách quan, toàn diện, lịch sử, cụ thể trên các mặt, lĩnh vực và ở các bộ phận, lực lượng khác nhau. Từ đó, thấy được vai trò, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu trong cụ thể hóa quan điểm, đường lối của Đảng, Nhà nước về phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo. Đồng thời, khen thưởng, biểu dương những cơ quan, đơn vị, địa phương, tập thể, cá nhân có tinh thần đổi mới sáng tạo; ứng dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất - kinh doanh, phục vụ hữu ích cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương nhìn nhận, đánh giá đúng sự nỗ lực, cố gắng của tập thể, cá nhân trong phát triển khoa học - công nghệ, nhất là trong liên doanh, liên kết với doanh nghiệp, tập đoàn kinh tế, hợp tác quốc tế. Những tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị và ngoài công lập có tinh thần đổi mới sáng tạo, đem lại môi trường đầu tư phát triển tốt, đóng góp tích cực GDP vào bức tranh kinh tế Việt Nam, các hoạt động xã hội cũng được tôn vinh, biểu dương thông qua các hội nghị do Đảng, Nhà nước, các bộ, ban, ngành do trung ương, địa phương tổ chức.

4. Kết luận

Phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW đã, đang và sẽ tạo động lực mạnh mẽ để thúc đẩy các lĩnh vực, ngành nghề của đất nước phát triển. Vì vậy, mỗi cán bộ, công chức trong hệ thống chính trị, người dân, doanh nghiệp cần chung sức, đồng lòng, hành động mạnh mẽ, quyết liệt đưa nghị quyết của Đảng vào thực tiễn cuộc sống, xây dựng hệ thống cơ sở vật chất ngày càng hiện đại, đồng bộ, góp phần nâng cao chất lượng người sống của Nhân dân. Trong quá trình tổ chức thực hiện cần bám sát những quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 57-NQ/TW để bảo đảm tính chính trị, vì sự phát triển ổn định, bền vững của đất nước trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên tiên tiến, văn minh, giàu mạnh và vươn mình của dân tộc Việt Nam❐

Chú thích:

1, 7, 8. Bộ Chính trị (2024). *Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ; đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.*

2. *C.Mác - Ăngghen toàn tập* (2000). *Tập 46*. H. NXB Chính trị quốc gia, phần II, tr. 372 - 373.

3. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) (2012). *Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.*

4. *Toàn văn: Phát biểu của Tổng Bí thư Tô Lâm tại Hội nghị gặp mặt đại biểu trí thức, nhà khoa học toàn quốc.* https://baochinhphu.vn, ngày 30/12/2024.

5. *Những kết quả nổi bật của ngành Khoa học - công nghệ năm 2023*. https://vnexpress.net, ngày 31/12/2023.

6. *Đổi mới, sáng tạo, tăng tốc, bứt phá, đưa đất nước vững bước tiến vào kỷ nguyên vươn mình, phát triển giàu mạnh, văn minh, thịnh vượng của dân tộc.* https://tapchicongsan.org.vn, ngày 01/01/2025.

Tài liệu tham khảo:

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Tập I*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật.

3. Quốc hội (2013). *Hiến pháp* năm 2013.